BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 9 BÀI 21:

VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG (Tiếp theo)

Câu 1: Đây không phải là trung tâm kinh tế quan trọng của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

A. Thái Nguyên. **B.** Việt Trì. **C.** Hà Giang. **D.** Hạ Long.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng

(Đơn vị: %)

Năm	1986	1990	1995	2000	2005
Ngành nông – lâm – ngư nghiệp	49.5	45.6	32.6	23.4	16.8
Công nghiệp – xây dựng	21.5	22.7	25.4	32.7	39.3
Dịch vụ	29	31.7	42	43.9	42.9

Câu 2: Vụ đông trở thành vụ sản xuất chính ở vùng Đồng bằng sông Hồng là do

A. Tài nguyên đất phù sa màu mỡ

B. Hệ thống sông dày đặc, nước dồi dào

C. Sinh vật thích nghi tốt với các điều kiện tự nhiên

D. Có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa với mùa đông lạnh

Câu 3: Sản phẩm nông nghiệp chuyên môn hóa nổi bật của vùng đồng bằng sông Hồng là

A. Cây thực phẩm **B.** Lúa **C.** Đậu tương **D.** Lạc

Câu 4: Tam giác tăng trưởng kinh tế cho vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ là

A. Hà Nội, Hải Phòng, Hạ Long **B.** Hà Nội, Hải Dương, Hải Phòng

C. Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương **D.** Hà Nội, Bắc Ninh, Vĩnh Yên

Câu 5: So với các vùng khác về sản xuất nông nghiệp, Đồng bằng sông Hồng là vùng có

A. Sản lượng lúa lớn nhất

B. Xuất khẩu nhiều nhất

C. Năng suất lúa cao nhất

D. Bình quân lương thực theo đầu người cao nhất

Câu 6: Hai trung tâm du lịch hàng đầu ở Đồng bằng sông Hồng là

A. Hà Nội và Vĩnh Yên **B.** Hà Nội và Hải Dương

C. Hà Nội và Hải Phòng **D.** Hà Nội và Nam Định

Câu 7:

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng

(Đơn vị: %)

Năm	1986	1990	1995	2000	2005
Ngành nông – lâm – ngư nghiệp	49.5	45.6	32.6	23.4	16.8
Công nghiệp – xây dựng	21.5	22.7	25.4	32.7	39.3
Dịch vụ	29	31.7	42	43.9	42.9

Năm 2005, ngành kinh tế nào chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu GDP của vùng

A. Nông – lâm – thủy sản **B.** Công nghiệp – xây dựng

C. Dịch vụ **D.** Tất cả đều đúng

Câu 8:

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở Đồng bằng sông Hồng

(Đơn vị: %)

Năm	1986	1990	1995	2000	2005
Ngành nông – lâm – ngư nghiệp	49.5	45.6	32.6	23.4	16.8
Công nghiệp – xây dựng	21.5	22.7	25.4	32.7	39.3
Dịch vụ	29	31.7	42	43.9	42.9

Dạng biểu đồ nào thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi cơ cấu sản lượng lúa phân theo vùng của nước ta năm 2005.

A. Tròn **B.** Miền **C.** Cột kết hợp đường **D.** Cột.

Câu 9: Hai trung tâm công nghiệp hàng đầu ở Đồng bằng sông Hồng là

A. Hà Nội và Vĩnh Yên **B.** Hà Nội và Hải Dương

C. Hà Nội và Hải Phòng **D.** Hà Nội và Nam Định

Câu 10: Trong nông nghiệp Đồng bằng sông Hồng phát triển mạnh

A. Chăn nuôi trâu, bò, dê, ngựa. **B.** Chăn nuôi gà, vịt, ngan, cừu.

C. Chăn nuôi bò thịt, đánh bắt thủy sản. **D.** Chăn nuôi lợn, bò sữa, gia cầm.

Câu 11: Vào khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau, loại cây trồng nào phổ biến ở vùng Đồng bằng sông Hồng

A. Lúa đông xuân **B.** Rau quả ôn đới **C.** Rau quả nhiệt đới **D.** Ngô

Câu 12: Ngành công nghiệp trọng điểm không phải của Đồng bằng sông Hồng là

A. Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm.

B. Công nghiệp khai khoáng.

C. Công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.

D. Công nghiệp cơ khí và sản xuất vật liệu xây dựng.

Câu 13: Những địa điểm du lịch hấp dẫn không phải của Đồng bằng sông Hồng là

A. Chùa Hương, Tam Cốc – Bích Động **B.** Núi Lang Biang, mũi Né.

C. Côn Sơn, Cúc Phương. **D.** Đồ Sơn, Cát Bà.

ĐÁP ÁN

1	A	4	A	7	C	10	D	13	B
2	D	5	C	8	B	11	B		
3	B	6	C	9	C	12	B		